

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MTV
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

MST: 0301453934

Số: 675 /BC-DVCI

TP. HCM, ngày 06 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO

**ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2015 VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích (số liệu biểu số 1).

b) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm của Quận ủy và Ủy ban nhân dân quận 3 đặt hàng cho Công ty thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn quận 3.

- Là Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước nên Công ty có được nguồn vốn ổn định phục vụ cho các hoạt động SXKD.

Khó khăn:

- Trong các năm gần đây công ty không được tham gia đấu thầu xây lắp các công trình dưới 5 tỷ đồng theo quy định về ưu đãi đối với đấu thầu trong nước của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP nên ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tài chính.

- Công ty phải thực hiện việc truy nộp lại ngân sách quận với số tiền hơn 10,142 tỷ đồng do giảm đơn giá tiền lương các dịch vụ công ích năm 2012-2013.

- Công ty không được thanh toán kinh phí duy tu Công viên Tượng đài Bồ tát Thích Quảng Đức theo định mức công viên bảo vệ đặc biệt năm 2011-2012. Trong khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của UBND Quận 3 là 468 triệu đồng cho 02 năm 2011 - 2012.

- Tiền thuế phát sinh đối với hoạt động cho thuê mặt bằng 120 Lý Thái Tổ theo Quyết định số 1245/QĐ-CT ngày 30/11/2007 của Cục Thuế Thành Phố là 4,235 tỷ đồng (chưa tính phạt chậm nộp, lãi suất theo qui định) Công ty đang chờ giải quyết của Bộ Tài Chính và Tổng Cục Thuế.

- Báo cáo tài chính, quỹ tiền lương thực hiện năm 2013, 2014 được phê duyệt chậm, ảnh hưởng đến tình hình kế hoạch tài chính của công ty.

- Đơn giá vận chuyển rác ban hành chậm nên trong năm thực hiện Công ty chỉ được thanh toán tạm ứng. Phần thanh quyết toán chậm, kéo dài (năm 2015 bắt

đầu đổi chiều số liệu quyết toán năm 2013) ảnh hưởng đến điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kinh phí duy tu công viên mảng xanh năm 2016 đã ký hợp đồng và triển khai công tác từ đầu năm, nay dự kiến điều chỉnh lại định mức áp dụng giảm gần 50% so với mức kinh phí đã ký hợp đồng, ảnh hưởng nhiều đến điều hành hoạt động sản xuất của Công ty.

- Về kinh phí xử lý bùn cống thu gom vận chuyển từ công tác nạo vét cống, hầm ga trên địa bàn Quận 3:

- Đơn giá dự toán nạo vét cống, hầm ga năm 2013, 2014, 2015 cũng như các năm trước Quận phân bổ cho UBND 14 phường để thanh toán cho công ty chưa có chi phí xử lý và chi phí vận chuyển bùn cống. Trong khi đó, Công ty đã phải thanh toán phần chi phí này với mức 220.000 đồng/tấn
- Năm 2014 và 2015, đơn giá xử lý bùn cống tạm tính theo chỉ đạo của UBND thành phố là 1.300.000 đồng/tấn (Công ty không đủ nguồn tài chính thanh toán theo mức này nên vẫn tạm thanh toán theo mức 220.000 đồng/tấn trong khi chưa được Quận, Phường thanh toán bổ sung)
- Việc Thành phố chưa ban hành đơn giá xử lý bùn cống chính thức và chưa thanh toán kinh phí bổ sung đã ảnh hưởng nhiều đến công tác điều hành tài chính cho các hoạt động SXKD của Công ty.

c) Trong thời gian sắp tới Công ty sẽ tiến hành Cổ phần hóa Doanh nghiệp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, việc cổ phần hóa sẽ giúp Công ty về vốn và cơ hội phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh.

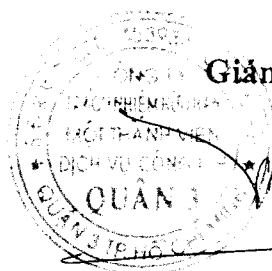
BIỂU SỐ 1 MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Ước thực hiện năm 2016
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Quét dọn vệ sinh	1000m ²	265.662,70	254.249,29	222.158,42	222.783,00
b)	Duy tu công viên mảng xanh	ha	650,7365	624,3063	676,075	701,240
c)	Nạo vét cống	md	60.387	60.387	60.387	60.387
d)	Nạo vét hầm ga	Cái	4.303	4.303	4.303	4.303
đ)	Vận chuyển rác	Tấn.km	1.381.106	1.420.188	1.437.330	1.286.000
e)	Xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	74,037	18,831	30,287	22,600
f)	Nhà sở hữu nhà nước	Tỷ đồng	8,281	6,815	9,758	9,520

2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	154,532	95,672	107,175	98.296
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,939	8,638	11,482	4.924
a)	Lợi nhuận SXKD	Tỷ đồng	7,661	6,408	8,552	4,924
b)	Lợi nhuận bổ sung các năm	Tỷ đồng	2,278	2,230	2,930	
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	25,375	23,502	25,970	18,481
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD	0	0	0	0
6	Sản phẩm dịch vụ công ích	Tỷ đồng	62,717	64,317	62,357	59,706
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0	0
a)	Nguồn ngân sách	“				
b)	Vốn vay	“				
8	Tổng lao động	Người	559	434	452	467
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	60,212	44,479	42,801	41,116
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,347	1,992	2,917	1,972
b)	Quỹ lương lao động trong danh sách	Tỷ đồng	40,131	34,897	28,211	27,951
c)	Quỹ lương lao động ngoài danh sách	Tỷ đồng	17,734	7,590	11,673	11,193

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con

Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích quận 3 không có công ty con.



Giám đốc

Vũ Thị Tường Vy